TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HS-ST

Ngày 26 - 10 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Bùi Đình Hà.

+ Bà Trần Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lữ Văn M (tên gọi khác: Không), sinh năm 1999, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lữ Văn H; con bà: Lương Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc với thời gian 15 tháng. Ngày 21/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022; hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Nghĩa An. Có mặt.

2. Lương Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1991, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông: Lương Văn M; con bà: Lang Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến ngày 17/4/2019 thì được tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lữ Văn M và Lương Văn H: Bà Nguyễn Thị T; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lương Thị H, sinh năm 1995; trú tại xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/02/2019 Lữ Văn M rủ Lương Văn H lên bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong để mua ma túy sử dụng và được H đồng ý. M chở H lên đến nơi M mua một gói ma túy; sau khi mua được ma túy M nói H điều khiển xe máy đi về. Khi về đến cầu bệnh viện thuộc khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn thì thấy chị Lương Thị H điều khiển xe máy đi cùng chiều trên tay đang cầm chiếc điện thoại, thấy vậy M nói với H điều khiển xe máy đi theo chị Hợi. Khi đến ngã ba chợ Kim Sơn thấy chị Hợi dừng xe bên đường và để chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh vào ngăn đựng đồ phía trước yên xe máy, rồi đi vào trong quán hàng tạp hóa Tiến Yến mua hàng. Lữ Văn M nói Lương Văn H dừng xe để M lấy trộm điện thoại. Khi H dừng xe M đến lấy chiếc điện thoại của chị Hợi; lấy được điện thoại M và H ra về. Ngày 18/02/2019 Lữ Văn M lấy chiếc điện thoại vừa trộm được lên thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong bán cho một người không quen biết với giá 1.100.000 đồng; số tiền trên Lữ Văn M đã tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản chị Lương Thị H viết đơn trình báo với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong. Ngày 18/02/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong thi hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Lữ Văn H. Sau khi biết Lương Văn H bị bắt Lữ Văn M bỏ trốn. Sau khi bỏ trốn Lữ Văn M tiếp tục gây án và bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 3 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và đang chấp hành án tại trại giam Nghĩa An.

Hội đồng định giá tài sản huyện Quế Phong định giá 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A7 (2018), dung lượng 128GB mà các bị cáo chiếm đoạt của chị Lương Thị H trị giá 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo Lữ Văn M và Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 16/02/2019 tại khối Trung Sơn, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Lữ Văn M đã khởi xướng và lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A7 (2018), dung lượng 128GB trị giá 6.500.000 đồng. Lương Văn H đã giúp sức để cho Lữ Văn M chiếm đoạt tài sản của chị Lương Thị H.

Cáo trạng số 85/CT-VKS- QP ngày 10/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lữ Văn M và Lương Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38: Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lữ Văn M từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Buộc các bị cáo liên đới bồi thường giá trị chiếc điện thoại theo yêu cầu của bị hại là 6.370.000 đồng; được trừ đi số tiền 1.000.000 đồng bị cáo Lương Văn H tự nguyện bồi thường. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.100.000 đồng đối với bị cáo Lữ Văn M.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Văn M từ 9 đến 10 tháng tù; xử phạt Lương Văn H từ 6 đến 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 16/02/2019 tại khối Trung Sơn, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Lữ Văn M và Lương Văn H đã lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A7 (2018), dung lượng 128GB trị giá 6.500.000 đồng của chị Lương Thị H. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác về tài sản. Do đó các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Đối với bị cáo Lữ Văn M là người khởi xướng, người thực hiện hành vi phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn lại tiếp tục gây án; mục đích bị cáo phạm tội là để có tiền mua ma túy sử dụng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy

nhiên bị cáo Lữ Văn M phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Lữ Văn H là người giúp sức cho bị cáo Lữ Văn M chiếm đoạt tài sản nên cũng cần xét xử nghiêm cho tương xứng với vai trò đồng phạm của bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường một phần cho bị hại; do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đáp ứng được công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Văn M từ 09 đến 12 tháng tù, Lương Văn H từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; người bào chữa đề nghị xử phạt Lữ Văn M từ 9 đến 10 tháng tù; xử phạt Lương Văn H từ 6 đến 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lữ Văn M và Lương Văn H không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về dân sự**:** Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.370.000 đồng hợp lý, nhưng được trừ số tiền bị cáo Lương Văn H đã tự nguyện bồi thường.

[7] Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38: Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lữ Văn M 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 3 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án số 56/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của 2 bản án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam của bản án trước 17/3/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Văn H 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Lương Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự : Căn cứ khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo Lữ Văn M, Lương Văn H có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho chị Lương Thị H giá trị chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là 6.370.000 đồng (Sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), được trừ đi số tiền Lương Văn H đã bồi thường 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); còn phải bồi thường tiếp: 5.370.000 đồng (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng); theo kỷ phần:

+ Lữ Văn M: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

+ Lương Văn H 2.370.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng); đã bồi thường 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); còn phải bồi thường tiếp: 1.370.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Lữ Văn M và Lương Văn H.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại
- *VKSND huyện Quế Phong.*
-*VKSND tỉnh Nghệ An.*
- *Công an huyện Quế Phong.*
- *Chi cục THA DS huyện Quế Phong.*
- *Trại tạm giam; trại giam.*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong